

Số: /BC-UBND

Khánh Cường, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết năm 2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2025

Thực hiện Công văn số 3135/SKHCN-KH&ĐMST ngày 26/11/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị phối hợp báo cáo tổng kết năm 2025 tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ. Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, nhận thức

- UBND xã đã triển khai, quán triệt và thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch 359-KH/TU ngày 29/04/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị về vai trò, ý nghĩa quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức tuyên truyền lồng ghép nội dung trong các cuộc họp định kỳ. Đăng tải thông tin trên bảng tin, Trang thông tin điện tử và facebook của xã để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dễ tiếp cận.

2. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

- Trên cơ sở Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Công văn số 06-CV/ĐU ngày 30/7/2025 của Đảng ủy UBND xã về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- UBND xã đã thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tại Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; Tổ công nghệ số cộng đồng xã tại Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày

08/8/2025; Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn tại Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; Quyết định số 01/QĐ-TCTĐA06 ngày 12/9/2025 về việc phê duyệt thành viên của Tổ Công tác triển khai đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 và Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 10/10/2025 về việc thành lập Tổ Công tác phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc

- Chưa thành lập được Đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã.

- Qua đánh giá kết quả tiến độ triển khai tiêu chí theo kế hoạch số 02 (đến ngày 28/12/2025), UBND xã hoàn thành 29/34 tiêu chí, đạt 85,3% (trong đó: Nhóm thể chế 5/8 tiêu chí; nhóm dữ liệu 9/9 tiêu chí; nhóm nền tảng 4/4 tiêu chí; nhóm bồi dưỡng, tập huấn và tuyên truyền 4/4 tiêu chí; nhóm tổ chức thực hiện 5/6 tiêu chí; nhóm chỉ đạo, điều hành tác nghiệp trên môi trường số 2/3 tiêu chí).

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIÊN THỂ CHẾ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi, chính sách đặc thù về tài chính, tăng cường phân cấp, uỷ quyền. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch và đặt ra mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể từng giai đoạn để thực hiện thành công các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch, biên tiềm năng thành hiện thực trong thời gian sớm nhất.

- Thu hút, tạo điều kiện nhằm trọng dụng nhân tài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc tại địa phương.

- Ưu tiên bố trí nguồn chi ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

III. PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Phát triển KH, CN, ĐMST

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức về ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp: triển khai mô hình hệ thống tưới nước tiết kiệm, giống cây trồng năng suất cao, phù hợp với thổ nhưỡng, thời tiết ở địa phương.

Nhiều mô hình, giải pháp sáng tạo đã được áp dụng, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội rõ rệt, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường.

- Triển khai công tác tuyên truyền Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 với chủ đề của tuần lễ là “Đột phá Khoa học, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số - Những bước đi ban đầu” đến người dân.

- Phối hợp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp và cá nhân chủ động nghiên cứu, đề xuất nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công nghệ, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh, cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ. Quan tâm phát động phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã, nhất là các lĩnh vực: ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số vào quản lý, sản xuất, thương mại điện tử.

2. Thúc đẩy Chuyển đổi số

2.1. Chính phủ số

- Kết quả triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung trên địa bàn tỉnh: Hệ thống quản lý văn bản điều hành, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin báo cáo, Cổng/trang thông tin điện tử,...

Trên 95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử có ký số thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice.

100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp tài khoản công vụ; 100% cán bộ, công chức liên quan đến giải quyết TTHC được cấp chứng thư số chuyên dùng để thực hiện số hóa hồ sơ và ký xác thực điện tử.

Hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc được tích hợp với Trục liên thông quốc gia giúp trao đổi văn bản điện tử nhanh chóng, giảm thời gian xử lý.

Cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo điều hành (iOffice), hệ thống kiểm soát TTHC, hệ thống giải quyết TTHC, hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống quản lý Tư pháp - Hộ tịch,...Trang thông tin điện tử của xã được cung cấp đầy đủ thông tin và hoạt động hiệu quả.

- Kết quả triển khai sử dụng chữ ký số, ký số trên môi trường mạng.

100% các cơ quan, đơn vị được cấp chứng thư chữ ký số và mail công vụ để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã thực hiện ký số theo quy định. Tổng số chứng thư số đã cấp cho các cơ quan, đơn vị: 05 chứng thư số và cấp cho các cán bộ, công chức: 33 chứng thư số. Việc triển khai chứng thực điện tử và chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử được thực hiện tốt. 100% văn bản điện tử được ký số (*trừ văn bản mật*).

- Kết quả đầu tư, trang thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt động cơ quan nhà nước.

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc kết nối với các nền tảng số quốc gia như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử, Nền tảng hỗ trợ điều tra số,...; phát triển cơ sở dữ liệu mở và thực hiện mở dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội; ứng dụng mạnh mẽ dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Hệ thống Hội nghị trực tuyến của xã hoạt động thường xuyên, phục vụ các Hội nghị và các lớp tập huấn của xã. Nâng cấp đường truyền Internet tốc độ cao, bảo đảm phục vụ hoạt động của UBND xã.

- Kết quả về công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

Triển khai thực hiện phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với Hệ thống mạng LAN theo quy định tại Điều 25, 26 và 27 của Luật An toàn thông tin mạng.

Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về an toàn, an ninh mạng do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, vận hành tốt hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã.

Thường xuyên tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã cảnh giác với các hình thức lừa đảo trên môi trường mạng; không đăng, chia sẻ những nội dung cổ xúy, kích động, tin xấu, độc hại nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giữ vững chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

2.2. Về kinh tế số xã hội số

- Tăng cường hỗ trợ và đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao năng lực cạnh tranh. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tham gia vào mô hình “kinh tế chia sẻ”, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử.

- Tiếp tục thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp, người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đẩy mạnh Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và hỗ trợ người dân khai thác, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tham gia các hoạt động thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao kỹ năng tương tác trên môi trường số an toàn. Triển khai tới người dân tham gia các lớp Bình dân học vụ số tại nền tảng bình dân học vụ số: <https://binhdanhocvuso.gov.vn>. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã được cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, đơn vị.

- Thành lập Tổ công nghệ số cộng xã và 14 Tổ công nghệ số cộng đồng tại 14 thôn đảm bảo thành phần theo quy định. Ứng dụng VNeID; sổ sức khỏe điện tử đến cán bộ, công chức và người dân. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán điện tử và thanh toán trực tuyến như: Viettel money, VNPT money, Momo, BIDV,...

2.4. Các hoạt động khác: Không có.

3. Hoạt động phát triển nội địa hóa sản phẩm, công nghệ: Không có.

4. Hoạt động triển khai đô thị thông minh: Không có.

5. Hoạt động triển khai mô hình 3 nhà: Không có.

6. Hoạt động hợp tác quốc tế về KH, CN, ĐMST và CDS: Không có.

7. Nguồn lực đầu tư cho KH, CN, ĐMST và CDS

a) Kinh phí đầu tư năm 2025

Sau sáp nhập, xã Khánh Cường có tổng dân số trên 18.009 người, nên nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp tương đối lớn. Trong khi đó, thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đa số tận dụng lại của các xã cũ nên chưa đủ điều kiện đảm bảo để phục vụ giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Hiện tại, Trung tâm còn thiếu một số thiết bị như Hệ thống đặt hẹn và xếp hàng tự động, hệ thống đánh giá sự hài lòng,...trong khi đó kinh phí để đầu tư mua sắm các thiết bị còn hạn chế.

b) Kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026: Nhu cầu kinh phí triển khai Nghị quyết số 57 và Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW với tổng kinh phí là 7.630.404.000 đồng, từ nguồn ngân sách tỉnh.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

- Nguồn thu ngân sách của địa phương còn hạn chế; nên việc bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn nhân lực phục vụ đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế và chưa theo kịp với sự đổi mới liên tục của công nghệ. Hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu còn thiếu và chưa đồng bộ.

- Doanh nghiệp trên địa bàn đa số là doanh nghiệp nhỏ nên việc đầu tư về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất và kinh doanh chưa cao. Người dân sử dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào cuộc sống chưa theo kịp với sự phát triển của công nghệ.

2. Nguyên nhân

- Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu; Tư duy trong chuyển đổi số chậm đổi mới; nguồn lực đầu tư phát triển cho công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa thật sự chặt chẽ, nhịp nhàng; Nhiều chương trình, kế hoạch được xây dựng, ban hành nhưng kinh phí của địa phương còn nhiều khó khăn, trong khi đó nguồn vốn của tỉnh và trung ương hỗ trợ cho địa phương để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế nên chưa đủ nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Tỉnh có chính sách hỗ trợ cho Tổ công nghệ số cộng đồng nên một số cá nhân chưa nhiệt tình thực hiện nhiệm vụ dẫn đến hiệu quả của các Tổ công nghệ số cộng đồng chưa cao.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch hành động số 05-KH/TU ngày 20/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-NQ/TU/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

2. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, sử dụng hiệu quả các nền tảng (dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành,...); Ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ chiến lược (AI, dữ liệu số, mã QRCode, bản đồ số,...) trong các ngành quản lý dân cư, đất đai, tài nguyên và các lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương.

Triển khai chiến lược khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai chính sách đột phá nhằm khuyến khích và thúc đẩy mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp công nghệ cao.

Triển khai chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

3. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Triển khai chiến lược, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực chất

lượng cao. Triển khai bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức các lớp tập huấn định kỳ.

4. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của sở, ngành để phát triển kinh tế - xã hội.

Khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo.

5. Đảm bảo về an toàn, an ninh thông tin mạng

Triển khai có hiệu quả Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; phát huy vai trò của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng về nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có.

UBND xã Khánh Cường kính báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy, TTHĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phóng VH-XH xã;
- VP: Chánh, PCVP xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thạch